**Tiết : Tiếng Việt 1+2**

**Bài đọc 3: Vệt phấn trên mặt bàn**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 75 – 80 tiếng/phút. Đọc thầm nhanh.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung của các đoạn và nội dung, ý nghĩa câu chuyện. Hiểu được đặc điểm của nhân vật Minh trong câu chuyện.

- Thể hiện được giọng đọc phù hợp với nhân vật và tình cảm của nhân vật trong từng thời điểm.

- Bước đầu cảm nhận được những đặc điểm đáng yêu của nhân vật qua ngôn ngữ và các chi tiết miêu tả.

- Bày tỏ được cảm xúc với một số tình tiết trong câu chuyện.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: biết cùng các bạn thảo luận nhóm

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học: trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu

**3. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái: tình yêu thương và sự thông cảm dành cho bạn.

**\*GDQCN:** Quyền được tôn trọng đặc điểm và giá trị riêng của bản thân phù hợp với độ tuổi và văn hóa dân tộc.

Điều 18. Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV chuẩn bị: máy tính, ti vi, tranh minh hoạ bài đọc trong SGK, giấy A0, giấy A4

- HS chuẩn bị: SGK, VBT

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**- Gọi HS đọc bài: Cái răng khểnh và trả lời câu hỏi thông qua vòng quay may mắn.- GV nhận xét  | - HS đọc và TLCH |
| **-** GV mở clip: Lớp chúng mình đoàn kết<https://youtu.be/kgya75spBNs> | **-** HS hát múa vận động phụ hoạ theo lời bài hát |
| - Bài hát nhắn nhủ chúng ta điều gì ?=> Giới thiệu bài | - Phải biết yêu thương và giúp đỡ nhau |
| **2. Khám phá:** |
| **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng** |  |
| - GV đọc mẫu: Giọng đọc thể hiện được tâm trạng của Minh, lưu ý lời thoại của Minh và cô giáo. Lưu ý nhấn giọng các từ ngữ: cùi chỏ, nhảy chồm, rắc rối, xê ra, ranh giới, lốm đốm... |  |
| - Chia đoạn |  |
| Bài chia thành mấy đoạn? | **-** HS trả lời: 4 đoạn+ Đoạn 1: Từ đầu đến vui vẻ.+ Đoạn 2: Nhưng cô bạn tóc xù đến hết một tuần.+ Đoạn 3: Hôm ấy đến viết bằng tay trái nữa.+ Đoạn 4: phần còn lại |
| - Gọi HS đọc nối tiếp đoạn (lượt 1) | - 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn, cả lớp đọc thầm |
| + GV phát hiện ra những từ HS đọc còn sai | + HS phát âm chuẩn các từ ngữ dễ sai |
| + Lưu ý các từ dễ sai: (tuỳ vào địa phương) |  |
| + Lớp, lông nhóm, nắn nót, lốm đốm, vân nâu, … (MB) |  |
| + Vệt phấn, mặt bàn, kì vọng, tay mặt, … (MN) |  |
| + Sẽ, dòng chữ, chỗ, bác sĩ, … (MT) |  |
| + Hướng dẫn HS đọc câu dài | + HS ngắt nghỉ đúng“Trong lúc Minh bặm môi,/ nắn nót từng dòng chữ trên trang vở/ thì hai cái cùi chỏ đụng nhau đánh cộp/ làm chữ nhảy chồm lên,/ rớt khỏi dòng.// |
| - Gọi HS đọc nói tiếp đoạn lượt 3 | - HS đọc |
| + Kết hợp giải nghĩa từ | + Hỏi đáp phần chú giải trong SGK theo cặp đôi. |
|  | Coi: xem, xem nàoNè: này |
|  | Tay mặt: tay phải |
|  | Vân (gỗ): những đường cong uốn lượn như hình vẽ trên mặt gỗ |
| - GV mời HS đọc toàn bài | + Hỏi thêm một số từ khác |
| **Hoạt động 2: Đọc hiểu** |  |
| - GV gọi 5 HS đọc nối tiếp 5 câu hỏi trong SGK | **-** HS đọc câu hỏi |
| - GV tổ chức theo kĩ thuật mảnh ghép | - HS thảo luận theo kĩ thuật mảnh ghép |
|  | + Bước 1: Sử dụng nhóm chuyên: 5 nhóm |
|  | – 5 câu hỏi (1-2-3-4-5) |
|  | + Bước 2: Sử dụng 5 nhóm ghép: mỗi nhóm thảo luận tổng hợp 5 câu trả lời tương ứng 5 câu hỏi.+ Bước 3: HĐ cả lớp: Hướng dẫn đại diện của 5 nhóm ghép trình bày kết quả thảo luận chung trước lớp |
| - GV tổ chức cho HS tự nhận xét, tự đánh giá | - HS tự nhận xét, tự đánh giá bạn |
| Gợi ý trả lời:Những đặc điểm nào của người bạn mới khiến Minh chú ý?-> Bạn có cái tên rất ngộ là Thi Ca và mái tóc xù lông nhím. |
| Vì sao Thi Ca thường đụng vào tay Minh khi đang viết?- > Vì Thi Ca viết bằng tay trái |
| Minh dùng phấn kẻ một đường chia đôi mặt bàn để làm gì?- > Để phân chia ranh giới, để Thi Ca không ngồi lại gần, tránh đụng vào tay Minh khi viết. |
| Khi cô giáo cho biết Thi Ca phải vào bệnh viện, Minh đã nhớ lại những gì?- > Minh đã nhớ lại việc Thi Ca thường giấu tay phải vào trong hộc bàn, nhớ ánh mặt buồn của bạn lúc mình vạch đường phấn trắng. |
| Câu chuyện muốn nói với em điều gì?- > Minh là một cậu bé giàu lòng nhân ái, khi biết về cánh tay phải bị đau của bạn, Minh rất ân hận, cảm thấy thương bạn và mong cho bạn sớm khỏi bệnh. Câu chuyện khuyên chúng ta nên dành tình yêu thương, sự chia sẻ, cảm thông với mọi người xung quanh. |
| - GV cho HS liên hệ bản thân*Qua bài đọc, em học tập điều gì từ bạn Minh?* | - HS liên hệ bản thân-> Cảm thông, chia sẻ với bạn |
| **3. Thực hành: Luyện đọc nâng cao** - GV tổ chức cho HS đọc diễn cảm nhóm 4 | - HS đọc trong nhóm  |
| + Lưu ý giọng đọc: HS thay đổi giọng đọc cho phù hợp với các nhân vật: | + Lưu ý giọng đọc |
| \* Người dẫn chuyện |  |
| \* Lời thoại của Minh (chú trọng đoạn tả tâm trạng của Minh) |  |
| \* Lời thoại của cô giáo |  |
| - Cho HS lựa chọn đoạn yêu thích  | - HS lựa chọn đoạn yêu thích,  |
| - Tổ chức thi đọc cá nhân + Nhận xét | - HS thi đọc diễn cảm + Nhận xét bạn |
| - Tổ chức thi đọc nhóm + Nhận xét | - HS thi đọc phân vai + Nhận xét nhóm bạn |
| - Lưu ý đoạn: Nhưng cô bạn tóc xù toàn làm Minh bực mình. Trong lúc Minh bặm môi, nắn nót từng dòng chữ trên trang vở thì hai cái cùi chỏ đụng nhau đánh cộp làm chữ nhảy chồm lên, rớt khỏi dòng. Tất cả rắc rối là do Thi Ca viết tay trái. Hai, ba lần, Minh phải kêu lên: - Bạn xê ra chút coi ! Đụng tay mình rồi nè ! |
| **4. Vận dụng** **\*GDQCN:** Quyền được tôn trọng đặc điểm và giá trị riêng của bản thân phù hợp với độ tuổi và văn hóa dân tộc.**Điều 18. Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc**Em hãy nêu lại nội dung bài đọc? | - HS nêu: Câu chuyện khuyên chúng ta nên dành tình yêu thương, sự chia sẻ, cảm thông với mọi người xung quanh. |
| Em hãy nói về những điều học được qua bài học? | - HS: biết chia sẻ, cảm thông, yêu thương mọi người. |
| Các em sẽ làm gì để không mắc lỗi giống bạn Minh? | - HS: quan tâm đến bạn cùng bàn, hỏi thăm và chia sẻ với những khó khăn của bạn. |
| -> GDHS tình yêu thương và sự cảm thông, chia sẻ dành cho bạn  | - HS lắng nghe và thực hiện |
| - GV nhắc HS chuẩn bị cho bài đọc 4 Những vết đinh | - HS lắng nghe và thực hi |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_